

UBND THÀNH PHỐ HẠ LONG
UBND PHƯỜNG HÀ TU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hạ Long, ngày 18 tháng 10 năm 2023

Mẫu 7

BÁO CÁO
Danh sách công dân đã qua sơ tuyển, đề nghị phát Lệnh khám tuyển sức khỏe NVQS năm 2024

TT	Họ và tên	Ngày	Tháng	Năm sinh	Số CCCD	Dân tộc	Văn hóa	Trình độ chuyên môn TC, CĐ, ĐH	Tổ	Thôn, khu	Họ tên bố	Họ tên mẹ	Nghề bố/ đảng viên/ Viên chức/ công chức	Nghề mẹ/ đảng viên/ Viên chức/ công chức	Họ và tên vợ, con (nếu có)
1	Đồng Thắng Lợi	13	11	1999	022099010411	Kinh		Đại học	4	3	Đồng Văn Chiến	Phạm Thị Thu Hương	Tự do	Nội trợ	
2	Đinh Ngọc Lân	31	10	1999	022099001786	Kinh		Đại học	3	3	Đinh Văn Long	Phạm Thị Duyên	Công chức	Tự do	
3	Phan Thái Long	28	3	2001	022201003336	Kinh	12/12		8	7	Phan Tiến Dân	Trần Thị Huệ	Đã chết	Nội trợ	
4	Phạm Ngọc Hiếu	9	1	2001	022201002525	Kinh		Đại học	4	2	Phạm Việt Anh	Phạm Thị Thu Huyền	Tự do	Tự do	
5	Đào Duy Tùng	20	1	2003	022203002740	Kinh	12/12		2	4	Đào Văn Thụ	Phú Thị Hồng Phong	Hưu trí	Nội trợ	
6	Trần Trung Nam	27	6	1999	022099001292	Kinh		Đại học	7	3	Trần Nhật Lai	Ngô Thị Tuyết	Hưu trí	Hưu trí	
7	Bùi Tuấn Thành	5	7	2000	022200006682	Kinh		Đại học	1	2	Bùi Xuân Trinh	Nguyễn Thu Hà	Công nhân	Công nhân	
8	Nguyễn Trung Kiên	8	4	2005	022205009606	Kinh	12/12		5	3	Nguyễn Anh Tuấn	Nguyễn Thị Hồng Vân	Công nhân	Nội trợ	
9	Nguyễn Anh Văn	9	12	2004	022204002297	Kinh	12/12		3	3	Nguyễn Văn Việt	Nguyễn Thị Thanh Nga	Tự do	Tự do	
10	Nguyễn Đức Trung	29	11	1998	022098003563	Kinh		Đại học	8	4	Nguyễn Minh Đức	Trương Thị Thu	Tự do	Tự do	

TT	Họ và tên	Ngày	Tháng	Năm sinh	Số CCCD	Dân tộc	Văn hóa	Trình độ chuyên môn TC, CĐ, ĐH	Tổ	Thôn, khu	Họ tên bố	Họ tên mẹ	Nghề bố/đảng viên/Viên chức/công chức	Nghề mẹ/đảng viên/Viên chức/công chức	Họ và tên vợ, con (nếu có)
11	Lê Đức Mạnh	2	8	2002	022202003439	Kinh	12/12		3	4	Lê Đức Chính	Hồ Thị Thùy	Đã chết	Tự do	
12	Cao Hải Long	18	4	200	022200002095	Kinh	12/12		9	6	Cao Hải Sơn	Đặng Thị Kim Chi	Đã chết	Công nhân	
13	Nguyễn Thế Sơn	21	5	1999	022099002671	Kinh		Đại học	5	3	Nguyễn Đình Tại	Nguyễn Thị Chín	Hưu trí	Hưu trí	
14	Nguyễn Mạnh Tiến	28	11	2004	022204003637	Kinh	12/12		4	2	Nguyễn Quốc Tịch	Bùi Ka Sim	Tự do	Tự do	Đơn tình nguyệnNN
15	Phạm Duy Quang	28	10	2005	022205011695	Kinh	12/12		7	1	Phạm Tuấn Anh	Lê Thị Kim Phụng	Tự do	Nội trợ	
16	Nguyễn Văn Kiên	18	9	2001	034201011545	Kinh	12/12		2	1	Nguyễn Văn Tiến	Vũ Thị Thơm	Tự do	Tự do	
17	Vũ Tuấn Hiệp	10	10	2000	02200001020	Kinh	12/12		7	3	Vũ Văn Tuấn	Trương Thị Phụng	Công nhân	Nội trợ	
18	Đặng Trung Hiếu	15	2	2006	022206005957	Kinh	9/12		1	7	Đặng Ngọc Tuyền	Đỗ Thị Thanh	Tự do	Tự do	Đơn tình nguyệnNN
19	Nguyễn Thái Sơn	9	7	1998	022098005968	Kinh	12/12	Đại học	5	4	Nguyễn Thái Hưng	Trần Thị Hoà	Công nhân	Công nhân	
20	Nguyễn Đàm Vỹ	21	10	2003	022203006622	Kinh	12/12		9	7	Nguyễn Cao Cường	Đàm Thị Hiền	Công nhân	Nội trợ	
21	Lê Nam Khánh	01	10	2005	030205016582	Kinh	12/12		1	7	Lê Văn Hải	Lê Thị Phi	Đã chết	Tự do	Đơn tình nguyệnNN
22	Nguyễn Tùng Anh	7	9	2001	022201004036	Kinh		Đại học	9	1	Nguyễn Văn Năm	Phạm Thị Thuý	Hưu trí	Nội trợ	
23	Phạm Trường Hải	18	12	2000	034200011649	Kinh	12/12		6	6	Phạm Xuân Thương	Nguyễn Thị Phương Thuý	Tự do	Tự do	
24	Nguyễn Trung Đức	29	9	2003	022203006379	Kinh		Đại học	11	2	Nguyễn Nam Hồng	Đặng Thị Liên	Hưu trí	Tự do	

TT	Họ và tên	Ngày	Tháng	Năm sinh	Số CCCD	Dân tộc	Văn hóa	Trình độ chuyên môn TC, CĐ, ĐH	Tổ	Thôn, khu	Họ tên bố	Họ tên mẹ	Nghề bố/đảng viên/Viên chức/công chức	Nghề mẹ/đảng viên/Viên chức/công chức	Họ và tên vợ, con (nếu có)
25	Nguyễn Hải Hùng	24	8	2000	022200004244	Kinh		Đại học	11	5	Nguyễn Tiến Huế	Nguyễn Thị Yến	Công nhân	Tự do	
26	Lê Tùng Dương	21	8	1998	022098003840	Kinh		Đại học	10	6	Lê Tiến Dũng	Vũ Thị Hoà	Hưu trí	Hưu trí	
27	Nguyễn Ngọc Dũng	27	4	2000	033200008208	Kinh	12/12		5	7	Nguyễn Văn Luyện	Phạm Thị Giang	Hưu trí	Nội trợ	
28	Phạm Tiến Việt	20	11	1998	022098005831	Kinh		Đại học	7	4	Phạm Văn Dũng	Vũ Thị Phương	Hưu trí	Hưu trí	
29	Nguyễn Phạm Thành Quang	25	9	2004	022204002097	Kinh	12/12		9	7		Nguyễn Thị Thuý		Tự do	
30	Nguyễn Tiến Hiệp	16	9	2004	022204007082	Kinh	12/12		10	6	Nguyễn Duy Hải	Đỗ Thị Nguyệt	Hưu trí	Tự do	
31	Nguyễn Đức Nhân	12	12	2000	034200013378	Kinh	12/12		11	5	Nguyễn Lâm	Trần Thị Quy	Hưu trí	Nội trợ	
32	Đoàn Mạnh Trung	19	1	1998	022098010950	Kinh	12/12	Cao đẳng	5	2	Đoàn Xuân Trường	Đặng Thị Hoàn	Hưu trí	Công nhân	
33	Nguyễn Tài Đức	15	1	2000	022200004885	Kinh	12/12		11	1	Nguyễn Huy Định	Vũ Thị Lợi	Công nhân	Công nhân	
34	Cao Quang Minh	26	8	2005	022205005637	Kinh	12/12		5	7	Cao Văn Tắt	Nguyễn Thị Thập	Hưu trí	Nội trợ	
35	Hoàng Văn Quyền	11	4	2000	022200000466	Kinh	12/12		7	2	Hoàng Văn Liệu	Đỗ Thị Thanh Hương	Hưu trí	Tự do	
36	Trần Mạnh Long	12	9	2000	022200005792	Kinh	12/12		10	3	Trần Văn Phong	Lê Thị Lệ	Tự do	Tự do	
37	Đỗ Duy Long	20	10	2000	022200004147	Kinh	12/12		3	2	Đỗ Hữu Quyền	Phạm Thị Bích Thuý	Tự do	Tự do	
38	Vũ Ninh Hiền	6	12	2004	034204016399	Kinh	12/12		7	7	Vũ Văn Tuyền	Đỗ Thị Bích	Công nhân	Tự do	

TT	Họ và tên	Ngày	Tháng	Năm sinh	Số CCCD	Dân tộc	Văn hóa	Trình độ chuyên môn TC, CĐ, ĐH	Tổ	Thôn, khu	Họ tên bố	Họ tên mẹ	Nghề bố/đảng viên/Viên chức/công chức	Nghề mẹ/đảng viên/Viên chức/công chức	Họ và tên vợ, con (nếu có)
39	Nguyễn Thanh Tùng	17	12	2005	022205013184	Kinh	12/12		2	4	Nguyễn Duy Hùng	Vũ Thị Nga	Tự do	Tự do	
40	Nguyễn Tiến Đức	20	4	2004	022204002366	Kinh	12/12		3	2	Nguyễn Mạnh Quân	Nguyễn Thị Thành	Công nhân	Nội trợ	Đơn tình nguyện NN
41	Vũ Đình Đại	5	8	2000	022200002465	Kinh	12/12		9	7	Vũ Đình Kiên	Trần Thị Năm	Hưu trí	Tự do	
42	Nguyễn Quốc Thái	1	1	1999	022099000241	Kinh	12/12	Đại học	10	5	Nguyễn Văn Tiến	Trần Thị Dung	Hưu trí	Nội trợ	
43	Đoàn Trung Hiếu	1	7	2000	022200006617	Kinh	12/12		11	2	Đoàn Như Thành	Phan Thị Liên	Hưu trí	Tự do	
44	Vũ Ngọc Tùng Dương	23	10	2004	022204002730	Kinh	12/12		9	5	Vũ Thanh Bình	Phạm Thị Hậu	Tự do	Tự do	Đơn tình nguyện NN
45	Nghiêm Hoàng Giang	28	10	2000	034200012005	Kinh		Đại học	3	7	Nguyễn Minh Nhân	Nguyễn Thị Tươi	Công nhân	Nội trợ	
46	Tạ Quang Minh	26	5	1999	033099002002	Kinh		Đại học	6	1	Tạ Ngọc Quang	Vũ Thị Chuyên	Tự do	Tự do	
47	Phạm Văn Hiếu	28	4	1999	022099000354	Kinh		Cao đẳng	1	7	Phạm Đức Nam	Ngô Thị Cam	Hưu trí	Nội trợ	
48	Trần Huy Hoàng	19	11	2005	022205005720	Kinh	12/12		9	6	Trần Hưu Thắng	Trần Thị Thắm	Tự do	Nội trợ	
49	Tạ Trần Mạnh	5	11	2005	022205001449	Kinh	12/12		2	1	Tạ Quang Minh	Trần Thị Quyên	Công nhân	Công nhân	
50	Lê Vĩnh Huy	8	11	1998	022098003417	Kinh		Đại học	6	1	Lê Văn Vinh	Vũ Thị Liên	Công nhân	Tự do	
51	Đỗ Đức Phương	12	2	2001	022201005826	Kinh	12/12		2	7	Đỗ Văn Khanh	Trương Thị Nhiên	Công nhân	Nội trợ	
52	Lê Trung Hiếu	22	12	2001	022201006947	Kinh	12/12		9	3	Lê Anh Bình	Phạm Thị Thuý Mỹ	Công nhân	Tự do	

TT	Họ và tên	Ngày	Tháng	Năm sinh	Số CCCD	Dân tộc	Văn hóa	Trình độ chuyên môn TC, CD, ĐH	Tổ	Thôn, khu	Họ tên bố	Họ tên mẹ	Nghề bố/đảng viên/Viên chức/công chức	Nghề mẹ/đảng viên/Viên chức/công chức	Họ và tên vợ, con (nếu có)
53	Đoàn Nghĩa Đại	24	11	1999	02209900550	Kinh		Đại học	7	2	Đoàn Đại Nghĩa	Đỗ Thị Thuý	Công nhân	Công nhân	
54	Đỗ Đức Duy	4	5	2001	022201000673	Kinh		Đại học	4	5	Đỗ Thành Quảng	Phạm Thị Hậu	Công nhân	Kế toán	
55	Nguyễn Đức Khải	13	11	1999	022099002554	Kinh		Đại học	2	5	Nguyễn Đức Khanh	Vũ Thị Phương	Công nhân	Công nhân	

NGƯỜI LÀM BÁO CÁO



Nguyễn Trung Bộ

TM.UBND PHƯỜNG HÀ TU
CHỦ TỊCH



Cao Đăng Long